

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN DƯƠNG KINH  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HS-ST  
Ngày 26-11-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN DƯƠNG KINH - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Thanh Giản

Ông Bùi Đắc Tuyên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Dung, Thư ký Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Kim Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Phạm Đình H, sinh ngày 01 tháng 12 năm 1980 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Phường G, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình Nh và bà Đào Thị L; có vợ là Bùi Thị Bích H và 02 con; tiền án: Án số 376/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2001 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 08 năm tù về tội giết người; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/9/2018 ngày đến ngày 05 tháng 9 năm 2018 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Phạm Thị N, sinh ngày 20 tháng 7 năm 1997 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th và bà Nguyễn Thị Ng; có chồng là Phạm Văn Q và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 08 tháng 11 năm 2017 Công an phường H Nghĩa, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/9/2018 đến ngày 05 tháng 9 năm 2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Bá T, sinh năm 1981; nơi cư trú: Phường H, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Đức Khôi. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 01 tháng 9 năm 2018, Phạm Đình H điều khiển xe mô tô BKS 16M4-8589 chở Phạm Thị N đi trên đường Phạm Văn Đồng, khi đi đến nhà số A đường B thuộc phường H, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng thì phát hiện thấy 01 chiếc xe đạp điện màu trắng đen BKS 15MĐ4-508.18 của anh Nguyễn Bá T; cư trú tại tổ 1C phường H, quận Dương Kinh dựng ở vỉa hè trước cửa nhà, không có ai trông coi. H nảy sinh ý định trộm cắp nên dừng xe lại bảo với N "lấy chiếc xe đạp điện kia bán lấy tiền", N đồng ý; H dừng xe mô tô ở rìa đường để N đứng trông xe và cảnh giới, H đi đến gần xe đạp điện thấy xe không khóa cổ nên dắt xe đạp điện xuống đường đưa cho N, N ngồi lên xe đạp điện điều khiển còn H điều khiển xe mô tô BKS 16M4-8589 và dùng chân đẩy phía sau xe đạp điện. Khi cả hai đi đến khu vực gần đèn xanh, đèn đỏ đoạn ngã ba nông trường thì bị anh Nguyễn Bá T và người dân đuổi theo bắt quả tang.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 25/KLĐ ngày 03 tháng 9 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Dương Kinh kết luận xe đạp điện nhãn hiệu X-MEM BKS: 15MĐ4-50818 mà H, N trộm cắp được của anh T trị giá 5.000.000 đồng.

Về vật chứng:

- 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu X-MEM BKS 15MĐ4-50818 đã qua sử dụng, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là anh Nguyễn Bá T, anh T không có yêu cầu gì thêm.

- 01 chiếc xe mô tô BKS 16M4-8589 màu xanh đã qua sử dụng của Phạm Đình H hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Dương Kinh đang quản lý để phục vụ việc xét xử.

Tại Bản cáo trạng số 29/CT-VKSDK ngày 02 tháng 11 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh đã truy tố Phạm Đình H và Phạm Thị N về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận T bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng, các bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị hại anh Nguyễn Bá T vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong quá trình điều tra, truy tố anh T đều trình bày đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề

ng nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Đình H với mức án từ 12 đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, i, h khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Thị N với mức án từ 09 đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng; Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 01 tháng 9 năm 2018, tại số A đường B thuộc phường H, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng bị cáo Phạm Đình H và Phạm Thị N có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu X-MEM BKS 15MD4-50818 đã qua sử dụng trị giá 5.000.000 đồng của anh Nguyễn Bá T thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện Kiểm sát nhân dân quận Dương Kinh truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, gây làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tuy bị cáo N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thể hiện bị cáo có nhân thân không tốt; bị cáo H có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, lần phạm tội này của bị cáo N là phạm tội lần đầu thuộc trường

hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo N được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vai trò và hình phạt: Đây là vụ án đồng phạm, khi nhìn thấy tài sản không có người quản lý, Phạm Đình H đã nảy sinh ý định trộm cắp và trao đổi với Phạm Thị N thì N đồng ý, việc cùng nhau chiếm đoạt tài sản tuy có sự phân công bàn bạc nhưng do tức thời nảy sinh ý định phạm tội nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Đây là vụ án có đồng phạm nên cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để làm cơ sở cho việc cá thể hóa trách nhiệm hình sự của từng bị cáo. Bị cáo H là người khởi xướng và là người trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, bị cáo N với vai trò giúp sức cho bị cáo H trong việc canh giới và di chuyển xe đi tiêu thụ. Vì vậy, bị cáo H là người có vai trò chính nên cần áp dụng mức hình phạt cao hơn mức hình phạt đối với bị cáo N. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy điều kiện kinh tế của các bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của các bị cáo như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt nghiêm khắc, xử phạt các bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Dương Kinh đang quản lý 01 chiếc xe mô tô BKS 16M4-8589 của Phạm Đình H, Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe mô tô trên là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên căn cứ theo Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Đình H 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02 tháng 9 năm 2018.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s, i, h khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Thị N 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ từ ngày 02/9/2018 đến ngày 05/9/2018.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô BKS 16M4-8589 của Phạm Đình H (theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 06/11/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Đình H, Phạm Thị N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND quận Dương Kinh;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra CA quận Dương Kinh;
- Công an quận Dương Kinh;
- Cơ quan THAHS quận Dương Kinh;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Dương Kinh;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- UBND phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng;
- UBND phường H Nghĩa, quận Dương Kinh, TP Hải Phòng;
- Tòa án TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Mai**

